

Độc : Mẹ Hiền

Thi Phẩm của Nguyễn Sĩ Long



Qua sự giới thiệu của anh Phù Vân tôi hân hạnh được biết Thi hữu Nguyễn Sĩ Long hiện ở Áo, là tác giả thi phẩm: Mẹ Hiền. Xuất bản tháng 6 năm 2018. Và tôi được một bản gửi tặng. Xin có đôi lời cảm nhận sau khi đọc thi phẩm cùng lời vô vàn biết ơn.

Mẹ Hiền, hai tiếng này nghe thân thương, êm ái, ngọt ngào biết bao. Nghe mãi không nhàm, nghe hoài không chán.

Bởi chúng ta ai cũng có sự hiện diện của mẹ hiền trong tâm. Mẹ hiền là suối mát, là giọt sương mai tưới tắm cho hoa lá cỏ cây. Mẹ hiền là nguồn yêu thương đang tuôn chảy bất tận trong huyết quản của chúng ta. Mẹ hiền là hương hoa, đường mật, bánh kẹo, sữa ngọt hiến tặng cho

nhu cầu tuổi nhỏ, và hình như kể cả tuổi già nữa.

Có một lần tôi nghe Thầy Nhất Hạnh định nghĩa về mẹ như sau: *“Ý niệm về mẹ thường không thể tách rời ý niệm về tình thương. Mà tình thương là một chất liệu ngọt ngào, êm dịu và cố nhiên là ngon lành. Con trẻ thiếu tình thương thì không lớn lên được. Người lớn thiếu tình thương thì cũng không “lớn” lên được. Cần cố, héo mòn...”*.

Trong chúng ta có ai đi xa mà không một lần nhớ mẹ? Nhất là trong hoàn cảnh tha hương này. Tuy mỗi người mỗi khác nhưng chung quy đều thể hiện một tấm lòng khao khát được uống no nê tình yêu thương của mẹ. Đối với người Phật tử thì sự thể hiện ấy qua hình ảnh mùa Vu lan Báo hiếu. Là dịp để cho người con được cài lên ngực một bông hồng hiếu hạnh. Để tỏ lòng biết ơn cha mẹ còn hiện tiền, và tưởng niệm đến song thân đã quá vãng. Nhắc nhớ đến công ơn sanh thành dưỡng dục mà suốt cuộc đời này có mấy ai báo đáp cho nổi? Vì ca dao nhân gian thường nói: *“Mẹ thương con biển hồ lai láng. Con thương mẹ kể thảng kể ngày”!* Nghe thật xót xa lắm phải không? Nhưng thực tế chuyện tình đời là như vậy, biết sao !.

Thi hữu Nguyễn Sĩ Long có lẽ được sinh ra trong “Chiếc nôi Văn hóa tuy cổ xưa nhưng đầy nhân bản, chịu ảnh hưởng và ràng buộc bởi: Tứ đức tam tòng. Công ngôn dung hạnh”.(trai thời trung hiếu làm đầu. Gái thời tiết hạnh là câu răn mình). Thế cho nên hoài niệm của anh về mẹ thật khác người, tuy giản dị bình dân, nhưng rất tỉ mỉ nhắc lại những giây phút thần tiên trong đời. Bằng lời ngợi ca về mẹ chân chất mộc mạc nhưng uyên áo vô cùng. Thấm đậm biết bao là tình. Tình thương ấy mãi chảy trong anh như một nguồn suối mát. Cho nên anh luôn cảm nhận và chỉ thấy mẹ là biểu tượng đẹp nhất:- “Mẹ Mãi Là Mùa Xuân”.

Chúng ta hãy bước vào khung trời hoài niệm về mẹ của anh để cùng cảm thông: *“Chín tháng cưu mang hai mươi năm nuôi dưỡng. Con ra đời trong tổ ấm tình thương. Ở quanh con không có bốn mùa thay đổi. Chỉ một mùa xuân trên tay mẹ, mảnh vườn”*.

Hình ảnh mẹ là mang nặng đẻ đau, nâng niu bú mớm, tần tảo nuôi con. Ngày ngày siêng năng chăm bón những liếp cải vườn cà. Mồ hôi mẹ đã đổ xuống rất nhiều nơi mảnh vườn yêu thương dịu ngọt, thoang thoang một mùi hương thơm tươi mát của mùa xuân. Anh mang mùa xuân của mẹ ra đi để còn nhớ mãi công đức sanh thành dưỡng dục. Hay mùa xuân của mẹ đã chảy mãi trong anh bằng

những giọt yêu thương bắt nguồn từ thời thơ ấu, chỉ cần nhắm mắt để tận hưởng: - *“Con nhắm mắt mỗi lần ôm vú mẹ. Nuốt từng dòng sữa ngọt say mê. Mẹ cúi xuống mắt tròn xoe âu yếm. Giọt lệ mừng chảy xuống má tề tề”*.

Thử hỏi còn cảm giác nào sung sướng cho bằng “nằm nhắm mắt ôm vú mẹ” để tận hưởng. Chỉ nhớ đến giây phút tận hưởng này thôi cũng đủ thấy năng lượng hạnh phúc vô biên của tuổi nhỏ.

Những hoạt cảnh tiếp theo cũng không kém phần trân trọng và yêu dấu muôn đời:- *“Mẹ đút cho con từng miếng cơm muổng cháo. Thức suốt đêm khi con sổ mũi nhức đầu. Mẹ đan cho con từng bao tay chiếc áo./ Bên cuộc đời dù trăm nỗi bề dẫu”*.

Sự hy sinh của mẹ thật vô bờ bến. Nếu không nhắc lại những chi tiết cụ thể ấy, mà chỉ bao gồm cụm từ chung chung: “công đức sanh thành dưỡng dục” thì e rằng không mấy ai cảm nhận được tình mẹ sâu sắc!

Đến công trình giáo dục cũng bắt đầu từ những bài học vỡ lòng. Đơn giản nhưng thiết thực nhất, cần thiết nhất qua tình tự của những người Mẹ Việt Nam:- *“Mẹ dạy cho con từng tiếng nói bước đi. Mẹ dạy cho con cầm cây bút chì. Mẹ dạy cho con vòng tay kính cẩn. Cúi đầu chào thưa gọi mỗi lần đi”*...

Những làng quê miền Trung là hình ảnh của nương dâu ruộng lúa, của con sông bờ đê, của lũy tre chiều ru gió. Phía sau rặng tre thường nghe văng vẳng tiếng vông đưa giữa trưa hè kiêu kị, hòa cùng tiếng ru trẻ ầu ơ: *“Ru con con thóc cho muối. Để mẹ đi chợ mua xôi ăn trâu. Mua xôi chợ Quán chợ Cầu. Mua cau Nam Phổ mua trâu chợ Dinh...”*. Âm thanh ấy nghe một lần là nhớ dù thời gian phôi pha và không gian ngăn cách:

-*“Quên sao được những câu hò giọng hát. Rất chan hòa trong giấc ngủ âm thanh. Lời mẹ ru có vị ngọt chát lành. Con khôn lớn vẫn nhớ từng nhịp điệu”*...

Dư âm của điệu hò câu hát ấy vẫn còn ghi đậm trong tâm. Vì đây cũng là âm thanh ngọt ngào như tiếng sáo diều muôn thuở, tạo nên hoạt cảnh êm đềm của thôn xóm.

Nhưng cảnh êm đềm ấy chợt biến mất, khi giặc tràn qua xóm làng gây nên cảnh tang tóc:- *“Quên sao được xóm làng xưa xơ xác. Ngày đạn bom đêm pháo kích kinh hồn. Mẹ cõng con khắp đường quê tan nát. Xót xa nhìn nhà cháy ở quanh thôn”*.

Thảm cảnh lịch sử chiến tranh ấy bây giờ nhắc lại chỉ thêm đau lòng. Nhưng nếu không nhắc lại thì làm sao mà hình dung được tấm lòng của mẹ đối với con trong những lúc tản cư lánh nạn? Trong những ngày đạn lạc bom rơi. Như gà mẹ xò đôi cánh ra để che chở cho đàn con mỗi lúc trời giông gió, hay mỗi lúc có cánh diều bay qua. Người mẹ Việt Nam cũng đã che chở cho đàn con trong những ngày hoạn nạn như thế cho đến ngày... *“Im tiếng súng mẹ thở phào nhẹ nhõm. Nhưng ngờ đâu con mẹ phải ra đi. Đời mẹ chưa vui bây giờ thấp thỏm. Sợ tin buồn sau cánh cửa biệt ly”*.

Chiến tranh đã gây biết bao tang thương, đổ vỡ, biệt ly không bao giờ có thể hàn gắn được. Cùng thấy thêm cảnh mẹ già tựa cửa ngóng trông con đang còn ngày đêm ngoài chiến trận... và sau này trôi nổi tha hương:

- *“Con bắt hạnh bên dòng đời trôi nổi. Thiếu mẹ hiền như mất cả mùa xuân. Con cúi đầu xin một lòng tạ lỗi. Ngày đầu năm không có một quây quần”*.

Sau chiến tranh lại thêm cảnh biệt ly. Nghe sao mà não lòng quá. Ôi thân phận của một nước nhược tiểu. Đã trải qua không biết bao nhiêu cơn phong ba bão táp đã ập xuống trên mảnh đất Mẹ Việt Nam. Thế nhưng nguồn hy vọng đang réo gọi trong con với lời nguyện cầu mẹ được:...*“Sống trăm tuổi bạc đầu nhưng vẫn khỏe. Đợi con về trong khúc khải hoàn ca”*...

*

Hoài niệm tiếp theo là quê hương và tuổi trẻ, thời cắp sách đến trường vui với bạn bè thầy cô, thời hoa mộng ấy đẹp như khung trời cũ, bóng em xưa. Đã một thời

điều bước anh đi vào đời. Quê hương của anh có dòng sông Hương êm đềm trôi xuôi chở theo bao huyền thoại đẹp. Những con đường có lá me bay, có hàng phượng vĩ, và có những tà áo trắng tinh khôi của các nữ sinh Đồng Khánh: - “*Có những cơn mưa giữa ngày mùa hạ. Lối em về hoa phượng rụng đầy tay*”...

Lối em về đẹp nào nùng với hai hàng cây bên đường che mát. Trên cao những nhánh phượng trở bông đỏ cả một góc trời. Chân bước đi mà ngỡ như trôi theo dòng sông soi bóng nhuộm về đẹp muôn màu. Có rất nhiều điều yêu dấu rồi anh sẽ kể trong “Huế Xưa”:

- “... tôi đưa em qua những con đường phượng vĩ và nhãn lồng/ có ao cá có hồ sen nở rục lúc hừng đông/ như thành phố được thấp muôn vàn ngọn nến...”.

Cũng có lúc: “... leo mấy chục bậc thang lên cửa Ngọ Môn/ ngắm Quốc kỳ bay cao trong gió/ ngồi hóng mát những lúc sang hè/ nhìn những hàng cây lắc nhẹ/ bên trời hoa sứ nở/ và thích nhất là đếm những cặp tình nhân/ ngồi kín đèo dưới những bức thành rêu phủ hay bên những gốc cây, bờ hồ, tảng đá (họ hôn nhau mùi mẫn và dễ thương chi lạ!).

Tuổi học trò là tuổi mộng tuổi mơ. Đi lang thang mà không biết đi đâu, đến mà không biết rằng mình đến: -“Huế xưa, tôi đưa em ra ngoài thành qua cửa Đông Ba rẽ trái là đường Đào Duy Từ... đến trường Nguyễn Du để thăm vài người bạn; đôi lúc em muốn đứng trên cầu nhìn xuống Bến Tượng để xem những con đò nằm sát bên nhau thân mật/ rẽ phải là đường Phan Bội Châu/ phía bên ni có tiệm mì Châu Anh, tiệm cháo lòng Vĩnh Phú, tiệm bò tái Đồng Xuân Lâu/ phía bên tê là tiệm mè xúng Song Hỷ nổi tiếng khắp toàn cầu (em hảo ngọt tha hồ mà mang vào lớp học...)”

Huế xưa, tôi cùng em qua cầu Gia Hội thẳng xuống Chi Lăng/ ở bên nớ có quán bún bò O Rốt ngon “tản thần” thường húp hết nước trong tô... ngó qua bên tê người ta ngồi chen nhau trong quán Lạc Sơn/ mùi cà phê bay sang tận bên ni đường phố/ muốn qua ngay mà chắc chi còn chỗ (làm răng mà bỏ đi cho được, em hỉ?)...

Huế và tôi, hình như có rất nhiều duyên nợ/ chỉ riêng em cũng đủ “tắt thở” đây rồi/ chiều lại chiều chờ em tận xa xôi/ qua cầu Vạn Xuân viếng thăm chùa Thiên Mụ/ đứng bên nhau đôi lòng khẩn nhủ/ xin ơn trên tác hợp vợ chồng...

Huế xưa, tôi cùng em nhịp bước/ đi bộ qua cầu Trường Tiền/ em thường mặc chiếc áo dài màu trắng/ có thêu tên hai đứa chúng mình/ tay em không rời chiếc nón bài thơ/ ở trong cặp kẹo nougat và ô mai nhiều hơn sách vở...

Huế xưa, vào những ngày lễ lớn/ tôi đưa em qua Dòng Chúa Cứu Thế, Phú Cam hoặc đi lễ chùa Diệu Đế, Từ Đàm/ rồi ngược dốc Nam Giao lên chùa Từ Hiếu/ ngồi dưới hàng thông vi vút sáo chiều/ nghe tiếng chuông ngân và chim hót/ em hát tôi nghe bài ca tuổi ngọc/ âm thanh nồng như hai má em thom/ tôi còn đưa em đi thăm đền đài lăng tẩm của các vua chúa triều Nguyễn ngày xưa/ và lên đứng trên đồi Vọng Cảnh/ nhìn những ngày nắng cũng như mưa/ dưới dãy Trường Sơn kiêu hãnh/ để thấy dòng sông Hương muôn đời trầm lặng”...

Dòng Hương Giang mơ màng xuôi chảy dưới chân núi Ngự, là biểu tượng của tình cha nghĩa mẹ (như nước trong nguồn chảy ra) vẫn luôn êm đềm theo năm tháng. Cũng là biểu tượng cho Quê hương và Mẹ. Huế xưa có muôn màu muôn vẻ. Có lễ hội nguy nga của các tôn giáo muôn đời kính ngưỡng. Có những ngày Tết Nguyên Đán cho phố phường khoe sắc, phô hương. Có những ngôi trường vang danh một thời, đã trải dài qua bao thế hệ được đào tạo thành người hữu dụng cho Quốc gia Xã hội. Có những con đường thơ mộng đã đi nhiều thế hệ đi qua. Có Văn hóa Cung đình trộn lẫn với Văn học Dân gian tạo nên một nền văn minh hòa đồng của dân tộc. Có những loại thực phẩm được chế biến theo lối gia truyền, cho nên sau này dầu có đến đâu rồi cũng không sao có đầy đủ hương vị đặc biệt riêng của Huế.

Thế nhưng nghiệt ngã thay Huế xưa cũng có những ngày tang thương biến đổi, đang đổ xuống bởi bom đạn chiến tranh, bởi hận thù phân hóa.

- *"Huế xưa, mỗi ngày thêm chất đắng/ chiến tranh về rung chuyển nhịp đò đưa/ bên bờ ni tay vẫy dân thưa/ em ở lại nhạt nhòa đời son trẻ/ nhịp cầu qua sông gãy đôi tình thơ bé/ mùa hè sang lửa đỏ phủ kinh hoàng/ bỗng bế nhau đi rời phố xuôi Nam/ vẫn không khỏi trời tháng tư ác nghiệt/ giả từ em mùi trinh nguyên tinh khiết/ những ngón tay đan cứng nghẹn lời/ ngày tôi đi thương nhớ quá đời môi/ và ánh mắt như ngàn sao theo đuổi/ làn tóc em làm sao tôi quên nổi/ trôi dạt hiền như sóng nước Hương Giang..."*

Tất cả những nguyên liệu vừa ngọt ngào vừa đậm thắm của Huế đã nuôi lớn cuộc đời không phải chỉ là giai đoạn. Mà là mãi mãi ghi khắc trong tâm lòng biết ơn sự sáng tạo của nhiều thế hệ đi qua. Của nhiều bà mẹ không ngớt lo toan, tính toán làm sao cho con mình không thua kém bạn bè. Của chiều dài lịch sử có ngọt bùi có cay đắng trộn lẫn vào nhau. Cho người còn nuôi hy vọng: "qua cơn khổ cực đến ngày thái lai"!

Ngày sinh nhật sáu mươi tuổi, anh ngồi suy nghiệm cuộc đời còn hiện diện đến ngày nay là nhờ nhiều nhân duyên. Những người đã cho anh hình hài vóc dáng, đã nuôi dưỡng lớn khôn, đã dạy dỗ nên người đều là những ân nhân tương tác. Được gói ghém trong 55 bài thơ, với 36 tấm hình màu phong cảnh và các bản nhạc được phổ thơ của các thân hữu như bản Mẹ Hiền. Thuyền Em Trên Biển Đông. Sài Gòn Bản Tình Ca Muôn Đời... Cám ơn anh đã đem đến những hương vị ngọt ngào, tươi mát, trong sáng và tinh khôi. Bằng những trang thơ rất dễ thương, và sau cùng thêm lời cảm tạ: *-Hôm nay về giữa sáu mươi. Tạ ơn nhân thế tạ đời cư mang. Quê hương còn lắm cơ hàn. Thơ xin nhận bớt đôi phần đắng cay..*

Thi phẩm "Mẹ Hiền" là một tấm lòng rộng mở trang hoài niệm của một đời. Một lời cảm tạ đến tất cả những nhân duyên tác thành. Và xin nhận bớt những bất hạnh của mẹ cha và quê hương dâu biển để tỏ lòng hiếu hạnh. Như những niếm khúc hát lên cho nhân thế chiêm nghiệm lại cuộc đời có tuổi thơ mật ngọt, có chuỗi ngày mộng mơ, có hạnh phúc và khổ đau hòa quyện trong tâm thức của những người xa quê hương nhưng mãi mãi hướng về quê mẹ ./-

Trần Đan Hà

www.vietnamvanhien.org

